

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ K
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:15/2022/HS-ST
Ngày 25 - 3 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Biên

Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu dân cư H I, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa. **Bị hại:**

1. Cháu Nguyễn Kim H1, sinh năm 2016; Địa chỉ: KDC H I, A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (hiện đã chết).

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; Địa chỉ: KDC H I, A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho cháu H1: Anh Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1988 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; Đều có địa chỉ: KDC H I, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Đều có đơn đề nghị vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1988. Địa chỉ: KDC H I, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Cháu Nguyễn Mai T3, sinh năm 2014; Người đại diện hợp pháp cho cháu T3 (chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1982). Đều có địa chỉ: KDC H I, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1983

Địa chỉ: KDC H, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 26/8/2021, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe hạng A1), hơi thở có nồng độ cồn 0,528mg/lít khí thở điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, biển số 34D1-352.97 của H hành trình trên đường tỉnh lộ 389B theo hướng phường A - xã T5. Khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi đi đến Km3+300 tỉnh lộ 389B thuộc địa phận phường A - K - Hải Dương, đây là đoạn đường giao nhau giữa đường tỉnh lộ 389B và lối mở vào khu đô thị A, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 7,5m, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa để phân chia chiều đường phường A - xã T5 và ngược lại. Tính theo chiều phường A - xã T5, lề đường bên phải có hệ thống cọc tiêu phản quang và cây xanh được trồng thẳng hàng, tiếp đến là kênh dẫn nước; Tiếp giáp lề đường bên trái là đường phụ rộng 5m (có lối mở vào khu đô thị A), được ngăn cách bởi vạch sơn trắng đứt đoạn rộng 0,30m. Lấy cột mốc H3/3 bên lề đường phải theo chiều khám nghiệm làm điểm mốc, xác định vị trí vụ tai nạn giao thông. Tại đây không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ, không bị che khuất tầm nhìn. Lúc này trời tối không mưa, có ánh đèn cao áp của khu đô thị hắt ra, mật độ giao thông vắng, H điều khiển xe đi bên phải theo chiều đi của H với tốc độ khoảng 60 đến 70km/h. Khi H điều khiển xe đi qua lối mở vào khu đô thị A thì phía trước cùng chiều có chị Nguyễn Thị T điều khiển xe đạp VietHung màu hồng chở con trai là Nguyễn Ngọc Trung Dũng - sinh ngày 09/10/2020 ngồi ở ghế trẻ em gắn trên tay lái, đi cách mép đường phải khoảng 2m, đi phía trước cách chị T khoảng 2m là cháu Nguyễn Kim H1 (con gái chị T) điều khiển xe đạp trẻ em Happy Kitty màu trắng sữa đi cách mép đường phải khoảng 1m, đi phía trước cách cháu H1 khoảng 1,5m là cháu Nguyễn Mai T3 (cháu chị T) điều khiển xe đạp trẻ em màu hồng đi cách mép đường phải khoảng 1m. Do không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ nên tay lái bên trái, đèn pha, yếm, cần số và đế chân bên trái xe mô tô do H điều khiển đã đâm vào chân phải chị T và tay lái xe đạp bên phải do chị T điều khiển. Sau khi va chạm xe đạp của chị T bị đổ nghiêng phải xuống đường, đầu xe hướng xã T5 đuôi xe hướng phường A, T4 trực trước cách mép đường phải 3,15m, T4 trực sau

cách mép đường phải 2,73m. Xe mô tô do H điều khiển bị mất lái thì phần đầu xe, yếm, chân phanh và đế chân bên phải xe của H tiếp tục đâm vào chắn bùn phía sau, chân chống yên phía sau và đế chân sau bên trái xe đạp do cháu H1 điều khiển. Xe mô tô của H bị đổ nghiêng trái trên lề đường phải, đầu xe hướng lòng đường, đuôi xe hướng ra ngoài. Xe đạp của cháu H1 bị đổ nghiêng phải nằm trên lề đường phải, đầu xe hướng lòng đường, đuôi xe hướng ra ngoài, T4 trực trước nằm trùng với mép đường phải, T4 trực sau cách mép đường phải 67cm. Chị T, cháu Dũng, cháu H1 và H bị ngã xuống đường, cháu Dũng không bị thương tích gì, chị T, cháu H1 và H bị thương được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu, đến 0 giờ 5 phút ngày 27/8/2021 cháu H1 bị chết, chị T điều trị đến ngày 01/9/2021 thì ra viện, H điều trị đến ngày 22/9/2021 thì ra viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 26/8/2021 thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường giao nhau giữa đường tỉnh lộ 389B và lối mở vào khu đô thị A, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 7,5m, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa để phân chia chiều đường phường A - xã T5 và ngược lại. Tính theo chiều phường A - xã T5, lề đường bên phải có hệ thống cọc tiêu phản quang và cây xanh được trồng thẳng hàng, tiếp đến là kênh dẫn nước; Tiếp giáp lề đường bên trái là đường phụ rộng 5m (có lối mở vào khu đô thị A), được ngăn cách bởi vạch sơn trắng đứt đoạn rộng 0,30m. Lấy cột mốc H3/3 bên lề đường phải theo chiều khám nghiệm làm điểm mốc, xác định vị trí vụ tai nạn giao thông. Từ điểm mốc cách 13,3m theo hướng đi T5 là vị trí T4 trực sau xe đạp thô sơ (xe người lớn) nằm đổ nghiêng phải, đầu xe hướng T5, đuôi xe hướng A. T4 trực trước cách mép đường phải 3,15m, T4 trực sau cách mép đường phải 2,73m, được đánh số (1). Từ T4 trực sau của (1) cách 40cm theo hướng đi T5 là vị trí dấu vết máu loang trên mặt đường kích thước (3,8 x 0,9)m, đầu vết cách mép đường phải 2,58m, cuối vết nằm ngoài mép đường phải, cách mép đường phải 32cm, được đánh số (2). Từ cuối (2) cách 88cm về hướng T5 là vị trí T4 trực trước của xe đạp thô sơ (loại xe trẻ em) màu trắng sữa nằm đổ nghiêng phải, nằm trên lề đường phải, đầu xe hướng lòng đường, đuôi xe hướng ra ngoài. T4 trực trước trùng với mép đường phải, T4 trực sau cách mép đường phải 67cm. Nằm ngay phần bụng xe phía dưới của trực giữa là vị trí chiếc balo vải và đôi dép nữ trẻ em màu hồng được đánh số (3). Từ T4 trực trước (3) cách 4,7m về hướng T5 là vị trí T4 trực sau xe đạp thô sơ (loại xe trẻ em) màu hồng ở tư thế đứng, đầu xe hướng ra ngoài, đuôi xe hướng lòng đường. Trục sau nằm trùng với mép đường phải, T4 trực trước cách mép phải 53cm, nằm ngay cạnh yên xe là vị trí chiếc dép chân bên phải (loại dép người lớn) màu đỏ đen, quai trắng đen, được đánh số (4). Từ T4 trực sau của (4) cách 20cm về hướng T5 là đầu tổ hợp vết cà xước mặt đường hướng A - T5 có kích thước (2,67m x 0,43cm), đầu vết cách mép đường phải 37cm, cuối vết

cách mép đường phải 22cm, được đánh số (5). Từ đầu (5) cách 1,95m về hướng T5 là vị trí chiếc dép quai hậu nữ chân bên phải màu đen, điểm gần nhất cách mép đường phải 45cm, được đánh số (6). Từ cuối (5) cách 3,5m về hướng T5 là vết cà xước mặt đường nằm ngoài mép đường phải hướng A - T5 kích thước (70 x 1,5)cm, đầu vết cách mép đường phải 24cm, cuối vết cách mép đường phải 30cm, được đánh số (7). Từ cuối (7) cách 1,4m về hướng T5 là vị trí chân trụ bê tông bị gãy, vỡ kích thước (40 x 40)cm, phần gãy, vỡ kích thước (15 x 15)cm, điểm gần nhất cách mép đường phải 72cm, được đánh số (8). Từ (8) cách 2,25m về hướng T5 là phần trụ bê tông gãy có kích thước (62 x 15 x 15)cm, đỉnh trụ hướng lòng đường cách mép đường phải 21cm, được đánh số (9). Từ (9) cách 2,25m về hướng T5 là vị trí T4 trực trước xe mô tô có biển số 34D1 – 352.79 nằm đổ nghiêng trái bên mép đường phải, đầu xe hướng lòng đường, đuôi xe hướng ra ngoài. T4 trực trước cách mép đường phải 12cm, T4 trực sau cách mép đường phải 1,4m, được đánh số (10). Từ T4 trực trước (10) cách 8,8m về hướng T5 là vị trí T4 vết máu loang kích thước (32 x 18)cm, T4 vết cách mép đường phải 19cm, được đánh số (11).

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 34D1- 352.97 thể hiện: Toàn bộ đèn pha, đèn đầu, gáy sau xe, ổ đèn chiếu sáng, ốp tay cầm của xe bị vỡ rời. Tay lái bên trái cong gập hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau để lộ phần sắt màu đen và làm bong tróc lớp sơn lót tại vị trí cổ trục tay lái với xe. Tại vị trí $\frac{1}{2}$ sắt xi bên trái về phía tay cầm nắm còn bám dính đất bẩn, vỏ cây trên diện 18 x 3,5cm. Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ rời khỏi xe còn để lại phần cuống gương. Cánh yếm bên trái bị vỡ nứt theo đường viền của xi nhan trước bên trái. $\frac{1}{2}$ cánh yếm bên phải phía dưới bị vỡ rời. Chân phanh bị cong gập áp sát về phía bàn đạp chân trước bên phải. Cạnh ngoài phía trước chân phanh có vết xước kim loại kích thước (1,5 x 0,5)cm chiều từ trước về sau. Yên xe bị vỡ rời khỏi xe. Cần sang số bị cong gập theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên. Bàn đạp chân trước bên trái bị cong gập từ trên xuống dưới, bàn đốt cao su bị xoay theo trục để chân, mặt trên hướng xuống dưới. Ốp sườn bên trái bị vỡ trên diện (12 x 9)cm. Mặt ngoài tay xách sau bên trái có vết trượt cao su theo chiều từ trước về sau kích thước (21 x 4,5)cm. Trên bề mặt còn bám dính đất. Cạnh ngoài để chân sau bên trái có vết trượt cao su theo chiều dọc (6 x 2,5)cm. Trên vị trí vết này còn bám dính đất màu nâu. Tại vị trí ốc tăng xích và đầu trục bánh sau bên trái bám dính đất màu nâu. Ốp bên phải xe có vết nứt kín kích thước 10cm theo chiều ngang. Tại vết nứt ốp nhựa khe chân gương bên phải bám dính các đoạn lông tóc sợi màu đen.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp loại trẻ em có dán nhãn Happy kitty, có màu trắng sữa thể hiện: Trên cổ phốt xe đạp có treo đèn pin loại đeo đầu, tại thời điểm kiểm tra đèn sáng. Tay phanh trái, phải đều bị gãy. Đầu xe (tay lái xe) bị cong

vênh sang bên phải tại góc khoảng 60 độ. Bàn đạp xe bên trái bị gãy vỡ rời còn để lại phần lõi nhựa màu trắng. Xích xe bị tuột khỏi lốp xe. Giỏ xe bị móp méo. Chân chống yên phía sau bên trái bị cong 1/3 phía dưới theo chiều từ sau về trước. Tại vị trí cong có vết xước kim loại kích thước (4 x 0,5)cm. Chấn bunn bánh trước và sau đều bị gãy vỡ.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp màu hồng có dán chữ “VietHung” thể hiện: Trên tay lái xe có treo 01 chiếc ghế ngồi trẻ em. Tay lái xe bị cong vênh về bên trái tạo góc khoảng 70 độ. ¼ tay lái bên phải tính trực giữa bị bẹp méo kim loại tại vị trí treo ghế trẻ em. Góc dưới giỏ sau xe bên phải bị bẹp méo trên diện (13 x 11)cm. Yên xe phía trước bị trúc xuống dưới tạo góc khoảng 45 độ so với vị trí ban đầu. Trên xe đạp có địu trẻ em bằng vải màu nâu.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 27/8/2021 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 554/GDPY ngày 31/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Cháu Nguyễn Kim H1 bị vết thương rách da vùng đỉnh thái dương trái, xung quanh sưng nề; Sây sát da hai tay, hai chân rải rác; Vỡ xương hộp sọ phức tạp. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ).

Tại bệnh án ngoại số 32393 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và Kết luận giám định pháp y về thương tích số 313 ngày 18/11/2021 của Trung T4 pháp y Sở y tế Hải Dương kết luận: Chị Nguyễn Thị T bị vết thương gây hở mắt cá ngoài chân phải. Hiện ổn định, đã khâu vết thương, nẹp căng bàn chân phải. Hiện để lại sẹo vết thương vùng mắt cá ngoài chân phải kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 08/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã K kết luận: Xe đạp Happy kitty bị hư hỏng, thiệt hại trị giá là 86.000 đồng; xe đạp VietHung bị hư hỏng, thiệt hại trị giá là 14.000 đồng. Tổng thiệt hại trị giá là 100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi cháu H1 chết, bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi T xong phần trách nhiệm dân sự cho gia đình chị Nguyễn Thị T. Đến nay, gia đình chị T không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K đã quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, biển số 34D1-352.97, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H; 01 xe đạp Happy kitty; 01 xe đạp VietHung và 01 xe đạp trẻ em màu hồng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 34D1-352.97 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe cho H quản lý; xe đạp Happy kitty và xe đạp VietHung là

tài sản của gia đình chị Nguyễn Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 xe đạp có đặc điểm như trên cho gia đình chị T quản lý; xe đạp trẻ em màu hồng là tài sản của chị Phạm Thị T4 (là mẹ của cháu T3), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe đạp cho chị T4 quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai của người bị hại Nguyễn Thị T, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K đã thu thập được.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKSKM ngày 24/02/2022, VKSND thị xã K truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại giữ nguyên quan điểm đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, quyết định: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra vấn đề xử lý.
- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về biện pháp tư pháp: Trả cho bị cáo Nguyễn Văn H giấy phép lái xe được thể hiện trong hồ sơ vụ án.
- Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban T vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp phù hợp với lời khai của người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 26/8/2021, tại Km3+300 đường tỉnh lộ 389B thuộc địa phận phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe hạng A1) hơi thở có nồng độ cồn 0,528mg/lít khí thở điều khiển xe mô tô biển số 34D1-352.97 trên đường tỉnh lộ 389B theo hướng phường A - xã T5, đến địa điểm trên do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, không giảm tốc độ nên đã va chạm với xe đạp do chị Nguyễn Thị T và xe đạp do cháu Nguyễn Kim H1 điều khiển đi cùng chiều phía trước dẫn đến xảy ra tai nạn. Hậu quả cháu H1 bị chết do chấn thương sọ não (Vết thương rách da vùng đỉnh thái dương trái, xung quanh xung nề; Sây sát da hai tay, hai chân rải rác; Vỡ xương hộp sọ phức tạp). Chị T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%; 02 xe đạp bị hư hỏng trị giá thiệt hại là 100.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 11 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy cộ dùng tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, VKSND thị xã K truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào hoạt động bình T, an toàn trong khai thác, vận tải của các phương tiện giao thông đường bộ, không những vậy còn gây T4 lý lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản cho cháu H1. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả đã gây ra mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo đầy đủ, có ý thức khắc phục hậu quả, bồi T thiệt hại; Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự “người bị hại xin” để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: không. Song xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định mới đủ đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định, song xét về điều kiện, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết xong, không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra - công an thị xã K đã tạm quản lý Giấy phép lái xe của bị cáo. Xét tuyên trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban T vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 37 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn H giấy phép lái xe được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa án báo cho bị cáo, biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã K;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Công an thị xã K;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền